

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Nguyễn Đình Thuân
- Năm sinh: 1963
- Giới tính: Nam .

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): PGS 2015, Trường ĐH Công nghệ thông tin
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Đảm bảo toán học cho Máy tính và Hệ thống tính toán
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng khoa Hệ thống thông tin, Trường ĐH Công nghệ thông tin, ĐHQG TP HCM
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
 - + 2016 đến 2022: Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường ĐH Công nghệ thông tin
 - + 2019: Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường ĐH Nha Trang
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 0 sách chuyên khảo; 5 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

Giáo trình: Hoạch định tài nguyên doanh nghiệp (ERP), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2016

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 24 bài báo tạp chí trong nước; 45 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, NGUYỄN MINH NHỰT, HOÀNG TÙNG, VŨ MINH SANG, “*Predicting the Closing Price of Cryptocurrency using Hybrid ARIMA, Regression and Machine Learning*” Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia lần thứ XIV về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR 2021), Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, 12/2021, trang 424-430. DOI: 10.15625/vap.2021.0085
2. PHẠM QUANG THUẬN, NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, “*Ứng dụng các thuật toán học máy để đánh giá bộ cơ sở dữ liệu trong phân loại rối loạn phổ tự kỷ*”, Tạp chí khoa học Đại học Đà Lạt Tập 10, Số 3, Năm 2020, ISSN: 0866-787x, trang 39-51.
3. NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, HOÀNG TÙNG, “*Using model of fuzzy time series based on hedge algebras and variations to forecast time series*”, Hội thảo khoa học Hệ thống thông tin trong Kinh doanh và Quản lý (ISBM 2019), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TPHCM, 12/2019, ISBN 978-604-73-6504, trang 22-43.
4. NGUYỄN TRỌNG HUẤN, PHAN HUY CƯỜNG, NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, “*Improving Association Rules by using Fuzzy Weight Association Rule and Weighted Support*”, Hội thảo khoa học Hệ thống thông tin trong Kinh doanh và Quản lý (ISBM 2019), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TPHCM, 12/2019, ISBN 978-604-73-6504, trang 1-21.
5. LÊ HIỮU VINH, NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, “*Dự báo giá BITCOIN bằng kết hợp mô hình ARIMA và mạng Noron*” Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia lần thứ XII về Nghiên cứu cơ bản và ứng

dụng Công nghệ thông tin (FAIR 2019), Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, 8/2019.

6. NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, HỒ CÔNG HOÀI, “*Kết hợp mô hình ARIMA và Support Vector Machine để dự báo tại Công ty Dịch vụ trực tuyến Cộng đồng Việt*”, Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia lần thứ XI về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR 2018), Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, 8/2018, trang 217-223.
7. HOANG TUNG, NGUYEN DINH THUAN, VU MINH LOC, “*Using Hedge Algebras and particle swarm optimization algorithm to build fuzzy time series model for forecasting*”, Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia lần thứ XI về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR 2018), Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, 8/2018, trang 553-559.

- Quốc tế:

1. NGUYEN DINH THUAN, NGUYEN MINH NHUT, DANG MINH QUAN, LE MAI DUY KHANH, “*Using Blockchain and Artificial Intelligence to build a Job Recommendation System for Students in Information Technology*,” International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF 2022), Ho Chi Minh City, Vietnam, pp. 364-369, doi: 10.1109/RIVF55975.2022.10013916.
2. BUI TONG NHA, NGUYEN DINH THUAN, “*Methodology Interaction by Machine Learning Model to Detect Vulnerability in Smart Contract of Blockchain*,” International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF 2022), Ho Chi Minh City, Vietnam, pp. 112-117, doi: 10.1109/RIVF55975.2022.10013832.
3. DO DUY THANH, JAMES MULHALL, NGUYEN DINH THUAN, et al., “*Diarrhoea incidence prediction using climate data: Machine Learning approaches*,” International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF 2022), Ho Chi Minh City, Vietnam, pp. 1-6, doi: 10.1109/RIVF55975.2022.10013822.
4. PHAM THANH BINH, NGUYEN DINH THUAN, “*Predicting Loan Repayment Using a Hybrid of Genetic Algorithms, Logistic Regression, and Artificial Neural Networks*”. International Conference on Future Data and Security Engineering (FDSE 2022), Communications in Computer and Information Science (CCIS) , vol 1688. Springer, ISSN 1865-0929, pp. 161-175 (Scopus), DOI: 10.1007/978-981-19-8069-5_11
5. NGUYEN DINH THUAN, NGUYEN MINH NHUT, NGUYEN THI VIET HUONG, AND DANG VU PHUONG “*Forecasting the Opening and Closing Price Trends of Stock Using Hybrid Models and Artificial Intelligence Algorithm*”, International Conference on Future Data

and Security Engineering (FDSE 2022), Communications in Computer and Information Science (CCIS) , vol 1688. Springer, ISSN 1865-0929, https://doi.org/10.1007/978-981-19-8069-5_11, pp 532-546.

6. NGUYEN DINH THUAN, NGUYEN THI VIET HUONG, “*Using regression and algorithms in artificial intelligence to predict the price of Bitcoin*”, Proceedings of the Future Technologies Conference (FTC) Vancouver, Canada 2022, Lecture Notes in Networks and Systems, ISSN 2367-3370, Volume 1, pp 426–438, (Scopus) DOI: 10.1007/978-3-031-18461-1_29
7. NGUYEN DINH THUAN, PHAN HOANG NAM, “*Air Pollution Forecasting Using Regression Models and LSTM Deep Learning Models for Vietnam*”, Proceedings of the 7th International Conference on Future Data and Security Engineering, FDSE 2021, LNCS 13076, pp. 264–275, 2021. (Scopus & CPCI), DOI: 10.1007/978-981-16-8062-5_18
8. NGUYEN DINH THUAN, HOANG TUNG, “*Using Fuzzy Time Series Model Based on Hedge Algebras and Relationship Groups Following Time Points for Forecasting Time Series*”, Proceedings of the 6th International Conference on Future Data and Security Engineering (FDSE 2020), Springer Verlag, ISSN 1865-0929, pp. 401-410 (Scopus & CPCI)
9. NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, HOÀNG TÙNG, “*Forecasting with Improved Model of Fuzzy Time Series Based on Hedge Algebras*”, International Journal of Advanced Trends in Computer Science and Engineering, Volume 9, No.5, Sep - Oct 2020, ISSN 2278-3091, pp 8069-8674, Scopus, Q4.
10. HOÀNG TÙNG, NGUYỄN ĐÌNH THUẬN, “*Cooperating PSO, variations with hedge algebras based fuzzy time series for forecasting*”, Proceedings of the International Conference on Artificial Intelligence and Computational Intelligence, AICI 2020, January 4-6, 2020, Hanoi, Vietnam, pp 58-68.
11. NGUYEN DINH THUAN, LE HUU VINH, “*Predicting the price of Bitcoin using hybrid ARIMA, machine learning and regression*”, Proceedings of the 6th International Conference on Future Data and Security Engineering (FDSE 2019), Springer Verlag, ISSN 0302-9743, pp. 696-704 (Scopus & CPCI)
12. NGUYEN DINH THUAN, KHUAT BA DUY LAM, “*Discovery of Temporal Association Rules in Multivariate Time Series*”, International Journal of Applied Engineering Research

ISSN: 0973-4562 (Print), ISSN: 0973-9769 (Online), Volume 14, Number 1 (2019) pp. 79-84 (Scopus).

13. NGUYEN DINH THUAN, NGUYEN THANH QUAN, “*Research on seasonal ARIMA model and predict the number of listeners of the song*”, JP Journal of Heat and Mass Transfer, Special Volume, Issue I, Advances in Mechanical System and ICT-convergence, ISSN: 0973-5763, pp. 83-88, June 2018, (Scopus, Q4)
14. DOAN HUAN, NGUYEN DINH THUAN, "A Method for Finding the Appropriate Number of Clusters," The International Arab Journal of Information Technology (IAJIT), Volume 15, Number 4, pp. 675-682, ISSN:1683-3198 (print), ISSN:2309-4524 (Online), July 2018, (ISI, IF: 0.724, SCImago: Q2)
15. DOAN HUAN, NGUYEN DINH THUAN, HO BAO QUOC, “*A Framework for Identifying and Analyzing the Latent Risk Based on the Knowledge Discovery Techniques*”, International Journal of Applied Engineering Research (IJAER), ISSN: 0973-4562(Print) 0973-9769 (Online), Volume 13, Number 2, (2018) pp. 1336-1343. (Scopus).

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 0 cấp Nhà nước; 3 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Tên đề tài: Nghiên cứu và phát triển một số mô hình về dự báo và phân tích dữ liệu, Mã số: C2017-26-01, Thời gian thực hiện: 6/2017 – 12/2019, Đề tài cấp Đại học Quốc gia TP. HCM, Chủ nhiệm

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

Không

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 1 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

TT	Họ Tên NCS	Tên luận án	Cơ sở đào tạo	Năm tốt nghiệp	Vai trò hướng dẫn
1	Đoàn Huân	Phát triển một số phương pháp nhận diện và phân tích rủi ro theo hướng tiếp cận gom cụm mờ.	Trường ĐH CNTT	2019	HD Chính
2	Nguyễn Thành Trung	Nâng cao hiệu quả tính toán tìm tập phổ biến theo hướng tiếp cận tập đóng	Trường ĐH CNTT	2018	HD phụ

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

1. NGUYEN DINH THUAN, NGUYEN MINH NHUT, DANG MINH QUAN, LE MAI DUY KHANH, "Using Blockchain and Artificial Intelligence to build a Job Recommendation System for Students in Information Technology," International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF 2022), Ho Chi Minh City, Vietnam, pp. 364-369, doi: 10.1109/RIVF55975.2022.10013916.
2. DOAN HUAN, NGUYEN DINH THUAN, "A Method for Finding the Appropriate Number of Clusters," The International Arab Journal of Information Technology (IAJIT), Volume 15, Number 4, pp. 675-682, ISSN:1683-3198 (print), ISSN:2309-4524 (Online), July 2018, (ISI, IF: 0.724, SCImago: Q2)
3. NGUYEN DINH THUAN, NGUYEN MINH NHUT, NGUYEN THI VIET HUONG, AND DANG VU PHUONG " Forecasting the Opening and Closing Price Trends of Stock Using Hybrid Models and Artificial Intelligence Algorithm", International Conference on Future Data and Security Engineering (FDSE 2022), Communications in Computer and Information

Science (CCIS) , vol 1688. Springer, ISSN 1865-0929, https://doi.org/10.1007/978-981-19-8069-5_11, pp 532-546.

4. NGUYEN DINH THUAN, LE HUU VINH, “*Predicting the price of Bitcoin using hybrid ARIMA, machine learning and regression*”, Proceedings of the 6th International Conference on Future Data and Security Engineering (FDSE 2019), Springer Verlag, ISSN 0302-9743, pp. 696-704 (Scopus & CPCI)

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Không

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

ORCID: 0000-0002-7762-1505

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2023

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đình Thuân

